

Bản án số: 38/2022/HSST
Ngày: 07/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị The; Ông Tống Văn Đông

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn, kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/HSST, ngày 09 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST –HS, ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Giàng A Ch - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1980; sinh tại: xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản Tà Tổng, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Giàng Súa P - đã chết; Con bà: Vàng Thị M - đã chết; Bị cáo có vợ là Vàng Thị T - sinh năm: 1989 (*hiện nay không chung sống*). Bị cáo hiện nay đang chung sống với chị Vàng Thị Th sinh năm: 1995; bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/07/2021 đến ngày 01/8/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng, trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt**

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 29/7/2021, Giàng A Ch, đi bộ đến bản Cao Chải, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu với mục đích đi tìm mua Bò về nuôi, khi Ch đi qua bản Tà Tổng một đoạn đường thì Ch xin đi nhờ xe đến bản Cao Chải, khi đến bản Cao Chải, Ch xuống xe đi bộ vào trong bản, khi vào

trong bản Ch gặp một người đàn ông dân tộc Mông đi xe mô tô đi ngược chiều với Ch, khi gặp Ch, người này hỏi Ch "*có mua Heroine không*", do bản thân là người nghiện, nên Ch đã đồng ý mua của người đàn ông này 01 gói Heroine với số tiền 1.500.000 đồng. Mua được Heroine, Ch cất giấu vào túi quần Ch đang mặc rồi đi bộ về nhà, khi Ch vừa đi ra khỏi bản, Ch gặp và xin đi nhờ xe của một người đàn ông lạ mặt khác đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ ngày 29/7/2021, Ch lấy gói Heroine mua được chia ra làm nhiều cục nhỏ rồi gói lại thành 02 gói (*một gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng, 01 gói được gói bằng mảnh ni lon màu xanh*), chia xong, Ch lấy một ít Heroine sử dụng (hít), khi Ch đang hít Heroine thì bị tổ công tác Công an xã Tà Tổng phát hiện bắt quả tang thu giữ của Ch 02 gói chất bột khô vón cục, màu trắng, theo lời khai của Ch đây là Heroine của Ch.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 02 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Giàng A Ch có tổng khối lượng là 2,26 gam. Tại bản Kết luận giám định số: 664/GĐ-KTHS, ngày 01/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 02 mẫu bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Giàng A Ch gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 101/CT- VKS- MT, ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Giàng A Ch về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A Ch phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Giàng A Ch từ 02 năm 02 tháng tù đến 02 năm 08 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy gồm 01 mảnh giấy màu trắng và 01 mảnh ni lon màu xanh.

Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A Ch, trình bày luận cứ bào chữa, người bào chữa nhất trí với luận tội của kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử xem giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của

Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra; Bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm; Bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Do nghiện chất ma túy, vào ngày 29/7/2021, tại khu vực bản Cao Chải, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Giàng A Ch đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông 01 gói Heroine với số tiền 1.500.000 đồng. Mua được Heroine, Ch đem về nhà chia gói Heroine ra thành nhiều cục nhỏ, rồi gói lại thành 02 gói (*một gói gói bằng mảnh giấy trắng, 01 gói gói bằng mảnh ni lon màu xanh*), chia xong Heroine, Ch lấy một ít ra để sử dụng (hít), trong lúc Ch đang hít Heroine thì bị Công an xã Tà Tổng bắt quả tang, thu giữ của Ch 02 gói Heroine có tổng khối lượng 2,26 gam.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định, hành vi của Giàng A Ch đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 101/CT - VKS - MT, ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Giàng A Ch về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua Heroine tàng trữ để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện chất ma túy, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị

cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Giàng A Ch có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được xem xét áp dụng cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, hiểu biết pháp luật còn có phần hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo Giàng A Ch là người nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Giàng A Ch, số ma túy Chính có được là do Chính mua của một người đàn ông dân tộc Mông, nhưng Chính không biết rõ lai lịch của người này, nên không có cơ sở để điều tra xử lý được đối với người này.

[6] Về vật chứng: Đối với những vật chứng thu giữ còn lại gồm: 01 mảnh giấy trắng và 01 mảnh ni lon màu xanh còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo Giàng A Ch là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và ý kiến của người bào chữa là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận. Đối với ý kiến của bị cáo, xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo nghiện ma túy đã lâu, từ năm 2013 và khối lượng Heroine của bị cáo là 2,26 gam, để có thời gian cai nghiện Hội đồng xét xử cần phải có mức án tù, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử không chấp ý kiến của xin hưởng án treo của bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A Ch phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
Xử phạt bị cáo Giàng A Ch 02 năm 02 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 02 ngày, kể từ 10 giờ 00 phút ngày 30/7/2021 đến 10 giờ 00 phút ngày 01/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy màu trắng và 01 mảnh ni lon màu xanh.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 35 ngày 09/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A Ch.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang